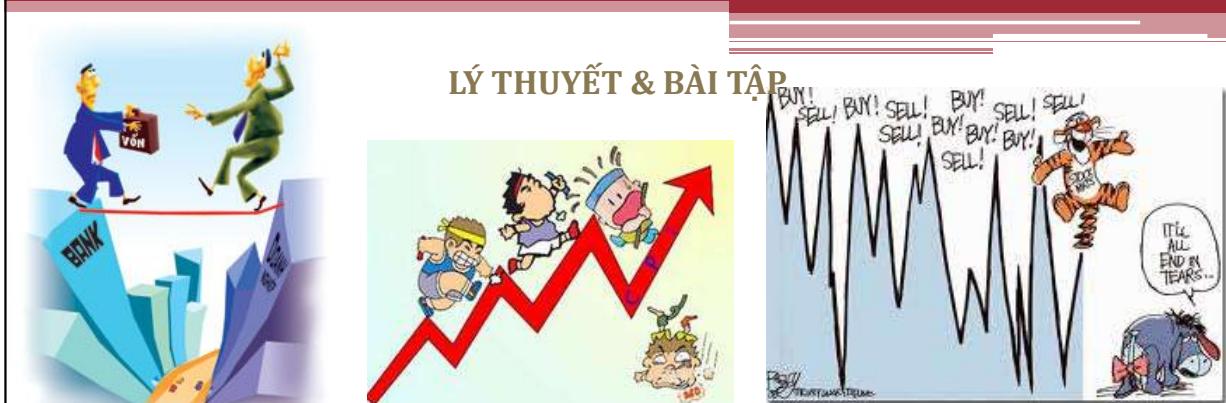


Chương 3

ĐỘ CO GIÃN CỦA CUNG VÀ CẦU



1. Khái niệm

Ví dụ:

- *Doanh thu sẽ tăng như thế nào nếu giá giảm 5%?*
- *Để tăng 10% số lượng bán, cần phải giảm giá bao nhiêu %?*
- *Nên tăng hay giảm giá nếu muốn tăng doanh thu?*
- *Khi thu nhập bình quân đầu người tăng lên, mức cầu về rượu sẽ tăng bao nhiêu?*
-

1. Khái niệm

Ví dụ:

- *Bạn có một công ty thiết kế web*
- *Công ty bạn sẽ tính phí \$200 cho mỗi một trang web*
- *Với mức giá đó, hiện tại mỗi tháng bạn sẽ thiết kế được 12 trang web*
- *Khi chi phí thiết kế tăng lên (bao gồm cả chi phí cơ hội), bạn sẽ muốn tăng giá lên \$250/trang*
- *Theo luật cầu, bạn sẽ không nhận được nhiều đơn hàng như trước đây nếu bạn tăng giá*
- *Vấn đề đặt ra là:*
 - *Số lượng đơn hàng sẽ ít hơn, nhưng ít hơn bao nhiêu?*
 - *Doanh thu của bạn sẽ giảm hay tăng? Và sẽ giảm hay tăng bao nhiêu?*

1. Khái niệm (tt)

- Độ co giãn đo lường **độ nhạy cảm** của **một biến số này** so với **một biến số khác**
- Độ co giãn là **tỉ lệ thay đổi %** của một biến số so với **1% thay đổi** của biến số khác

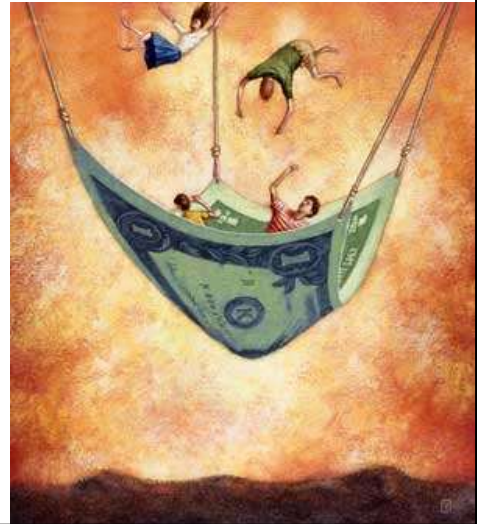
Ví dụ: độ co giãn là một con số đo lường cầu sẽ giảm bao nhiêu phần trăm khi bạn tăng giá thêm 1%



- **Độ co giãn** đo lường tỉ lệ thay đổi % của cung hoặc cầu khi các yếu tố tác động thay đổi 1%

2. Độ co dẫn của cầu

- **Độ co dẫn của cầu:** đo lường độ nhạy cảm hay phản ứng của người tiêu dùng (thay đổi cầu) trước sự thay đổi của *giá cả*, *thu nhập* hay *giá cả hàng hóa liên quan*
- **Các loại co dẫn:**
 - Co dẫn của cầu theo giá
 - Co dẫn của cầu theo thu nhập
 - Co dẫn chéo của cầu



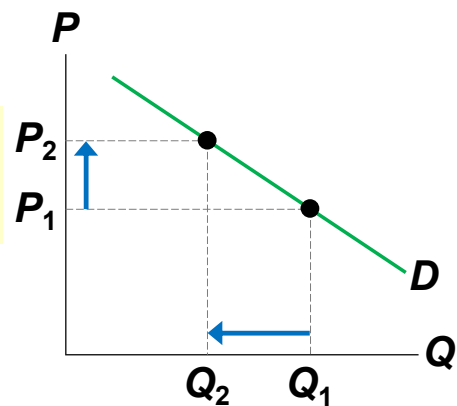
2. Độ co dẫn của cầu (tt)

- **Co dẫn của cầu theo giá:**
 - **Khái niệm:** đo lường tỉ lệ thay đổi % lượng cầu hàng hóa - dịch vụ khi giá của nó thay đổi 1%

$$E_{D,P} = \frac{\% \Delta Q}{\% \Delta P} = \frac{\Delta Q}{\Delta P} \cdot \frac{P}{Q}$$

Ví dụ: độ co dẫn của cầu sẽ bằng 1.5

P tăng 10%



Q giảm 15%

2. Độ co dẫn của cầu (tt)

- Co dẫn của cầu theo giá (tt):**

Ví dụ: thiết kế web

- Di chuyển từ A đến B:

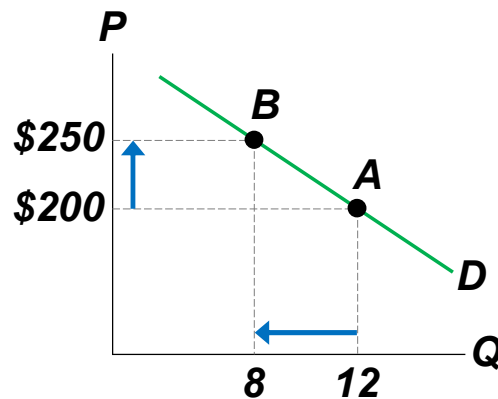
- % thay đổi giá: 25%
- % thay đổi lượng: 33%
- Độ co dẫn: 1.33

- Di chuyển từ B đến A:

- % thay đổi giá: 20%
- % thay đổi lượng: 50%
- Độ co dẫn: 2.5

- Co dẫn khoảng:

- % thay đổi giá: $[(250-200)/225]*100=22.2\%$
- % thay đổi lượng: $[(12-8)/10]*100=40\%$
- Độ co dẫn: $40/22.2=1.8$



2. Độ co dẫn của cầu (tt)

- Co dẫn của cầu theo giá (tt):**

- **Các loại co dẫn của cầu theo giá:**

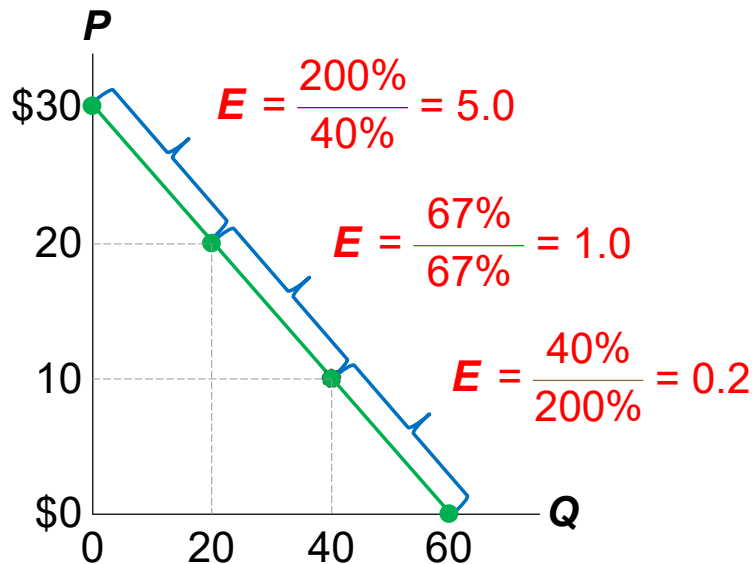
- Các loại co dẫn:

- Cầu co dẫn nhiều $|E_{D,P}| > 1$
- Cầu co dẫn ít $|E_{D,P}| < 1$
- Cầu co dẫn đơn vị $|E_{D,P}| = 1$
- Cầu hoàn toàn không co dẫn $|E_{D,P}| = 0$
- Cầu co dẫn hoàn toàn $|E_{D,P}| = \infty$

- Mối quan hệ giữa độ co dẫn và độ dốc:

- Đường cầu càng dốc, độ co dẫn càng thấp
- Đường cầu càng thoải, độ co dẫn càng cao

2. Độ co dẫn của cầu (tt)



**Độ co dẫn
dọc theo
đường cầu**

**(độ dốc
không đổi)**

2. Độ co dẫn của cầu (tt)

- **Co dẫn của cầu theo giá (tt):**

- Những yếu tố quyết định co dẫn của cầu theo giá:

- Tính thay thế của sản phẩm:
 - Số loại sản phẩm có thể thay thế

Ví dụ: bữa ăn ở nhà hàng sv. xăng dùng cho xe hơi

- Phạm vi hay mức độ thay thế

Ví dụ: một nhãn hiệu xăng sv. xăng dùng cho xe máy

- Tỉ trọng chi tiêu cho sản phẩm trong tổng thu nhập của người tiêu dùng

Ví dụ: muối ăn, kim khâu,... sv. quần áo, giày dép

- Tính chất của sản phẩm

Ví dụ: các sản phẩm thiết yếu sv. các sản phẩm cao cấp

- Độ dài thời gian: mức co dẫn của cầu trong dài hạn lớn hơn trong ngắn hạn

Ví dụ: xe điện thay cho xe dùng xăng

- Vị trí của mức giá trên đường cầu

2. Độ co dẫn của cầu (tt)

- Co dẫn của cầu theo giá (tt):**

- **Ý nghĩa:** ảnh hưởng của co dẫn của cầu theo giá đối với doanh thu:
 - Giúp nhà quản lý xây dựng kế hoạch doanh thu của doanh nghiệp
 - Phân tích tác động của chính sách thuế đến giá thị trường

$E_{D,P}$	Loại co dẫn	Nếu P	Hay Q	Thì TR
$E_{D,P} < -1$ ($ E_{D,P} > 1$)	co dẫn nhiều	Tăng Giảm	Giảm Tăng	Giảm Tăng
$E_{D,P} > -1$ ($ E_{D,P} < 1$)	kém co dẫn	Tăng Giảm	Giảm Tăng	Tăng Giảm
$E_{D,P} = -1$ ($ E_{D,P} = 1$)	co dẫn đơn vị			Cực đại

2. Độ co dẫn của cầu (tt)

- Co dẫn của cầu theo thu nhập:**

- Đo lường tỉ lệ thay đổi % của cầu một hàng hóa hoặc dịch vụ khi thu nhập thay đổi 1%

$$E_{D,I} = \frac{\% \Delta Q}{\% \Delta I} = \frac{\Delta Q}{\Delta I} \cdot \frac{I}{Q}$$

- Ý nghĩa: xác định được các loại hàng hóa để tính toán qui mô thị trường → giúp nhà quản lý doanh nghiệp xây dựng chính sách phát triển sản phẩm
- Các loại co dẫn:
 - $E_{D,I} < 0$: hàng thứ cấp
 - $E_{D,I} > 0$: hàng thông thường (>1 : hàng xa xỉ, <1 : hàng thiết yếu)
 - $E_{D,I} = 0$: hàng hóa không phụ thuộc vào thu nhập

2. Độ co giãn của cầu (tt)

- Co giãn chéo của cầu:**

- Đo lường tỉ lệ thay đổi % của cầu mặt hàng này khi giá mặt hàng kia biến đổi 1%.

$$E_{D,XY} = \frac{\% \Delta Q_X}{\% \Delta P_Y} = \frac{\Delta Q_X}{\Delta P_Y} \cdot \frac{P_Y}{Q_X}$$

- Ý nghĩa: xác định mối quan hệ giữa các loại hàng hóa → giúp nhà quản lý ở các công ty đa sản phẩm dự đoán được sự thay đổi cầu của sản phẩm này khi giá của sản phẩm kia thay đổi
- Các loại co giãn:
 - $E_{D,XY} = 0$: hai hàng hóa không liên quan
 - $E_{D,XY} \neq 0$: hai hàng hóa có liên quan (< 0 : hai hàng hóa bổ sung, > 0 : hai hàng hóa thay thế)

3. Độ co giãn của cung

- Co giãn của cung theo giá:**

- Đo lường tỉ lệ thay đổi phần trăm lượng cung một hàng hóa hoặc dịch vụ khi giá của nó thay đổi 1%

$$E_S = \frac{\% \Delta Q}{\% \Delta P} = \frac{\Delta Q}{\Delta P} \cdot \frac{P}{Q}$$

- Các loại co giãn của cung:
 - $E_S > 1$: cung co giãn nhiều
 - $E_S < 1$: cung co giãn ít
 - $E_S = 1$: cung co giãn đơn vị
 - $E_S = 0$: cung hoàn toàn không co giãn
 - $E_S = \infty$: cung co giãn hoàn toàn

Ví dụ:

Cho thị trường một sản phẩm với các thông số sau:

Lượng hàng $Q^* = 75$ triệu tấn mỗi năm

Giá $P^* = 75$ xen mỗi tấn

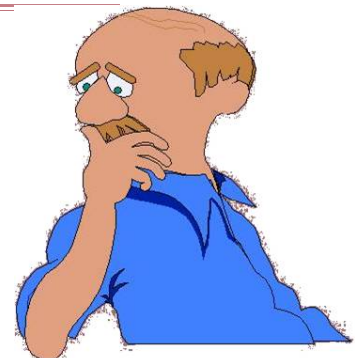
Độ co giãn của cung $E_S = 1.6$

Độ co giãn của cầu $E_D = 0.8$

Hãy xác định phương trình hàm cung và phương trình hàm cầu của sản phẩm trên

CAN THIỆP CỦA CHÍNH PHỦ

THẶNG DƯ TIÊU DÙNG
THẶNG DƯ SẢN XUẤT



2. Can thiệp của chính phủ

- Các hình thức can thiệp:

Trực tiếp:

Giá trần – Giá sàn

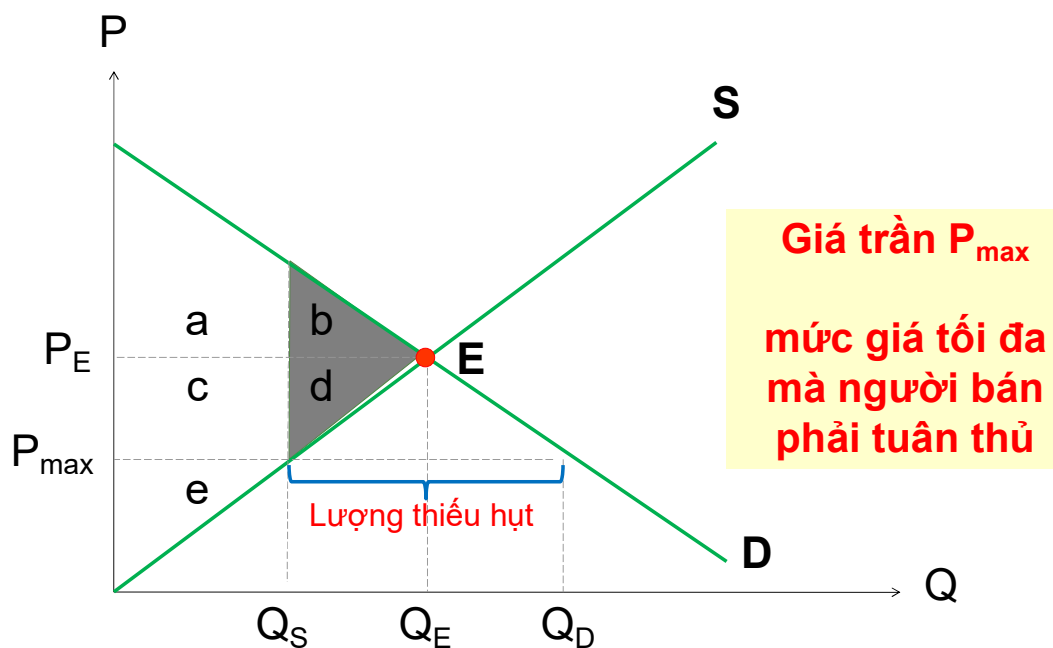
Gián tiếp:

Thuế – Trợ cấp



→ NW (Net Welfare) or DWL (Deadweight Loss) ???

2. Can thiệp của chính phủ (tt)

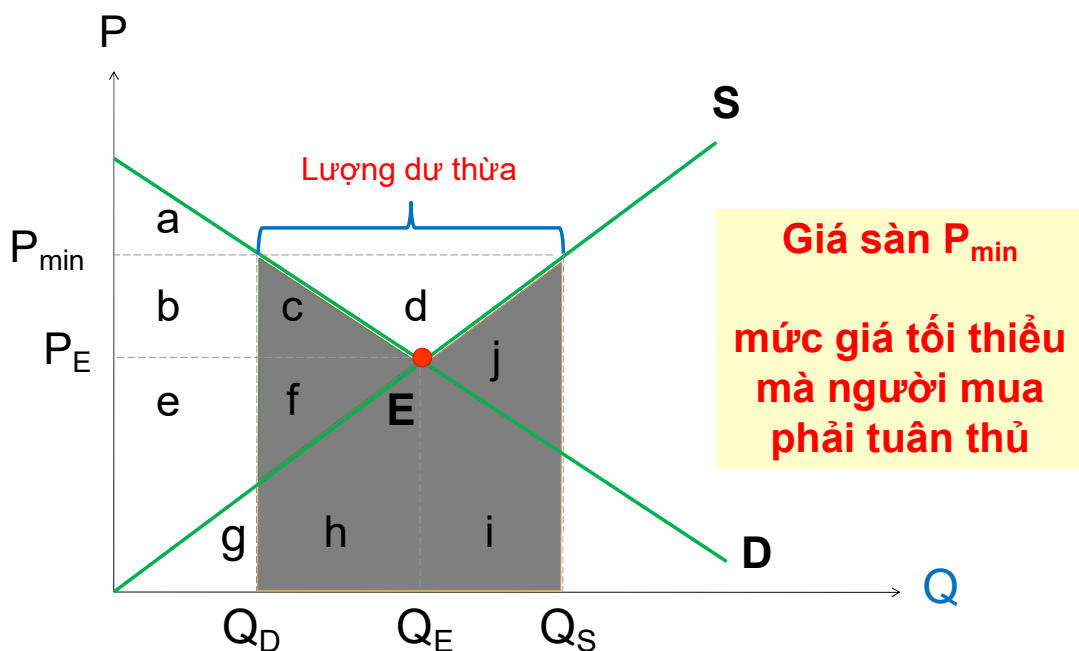


2. Can thiệp của chính phủ (tt)

- **Giá trần (giá tối đa)**

- Các trường hợp áp dụng giá trần:
 - Các sản phẩm thiết yếu đối với đời sống hàng ngày như lương thực thực phẩm, nhiên liệu,... khi quốc gia có chiến tranh hoặc xảy ra lạm phát → ổn định đời sống và kiềm chế lạm phát
 - Các sản phẩm, dịch vụ phục vụ nhu cầu công cộng như điện, nước, thông tin liên lạc, giao thông công cộng,... → cung cấp dịch vụ công cho công chúng với giá thấp và để điều tiết các công ty độc quyền
 - Những biện pháp trong chính sách phân phối lại thu nhập như kiểm soát giá thuê nhà trong thành phố, kiểm soát lãi suất → giúp đỡ cho những người nghèo
- Các biện pháp bổ sung thường được áp dụng
 - Bán phân phối định lượng đối với các sản phẩm thiết yếu
 - Bù lỗ hoặc trợ cấp cho các hãng cung cấp dịch vụ công cộng
 - Cho thuê nhà giá thấp hoặc bán nhà trả góp cho người người lao động, công nhân viên chức

2. Can thiệp của chính phủ (tt)



2. Can thiệp của chính phủ (tt)

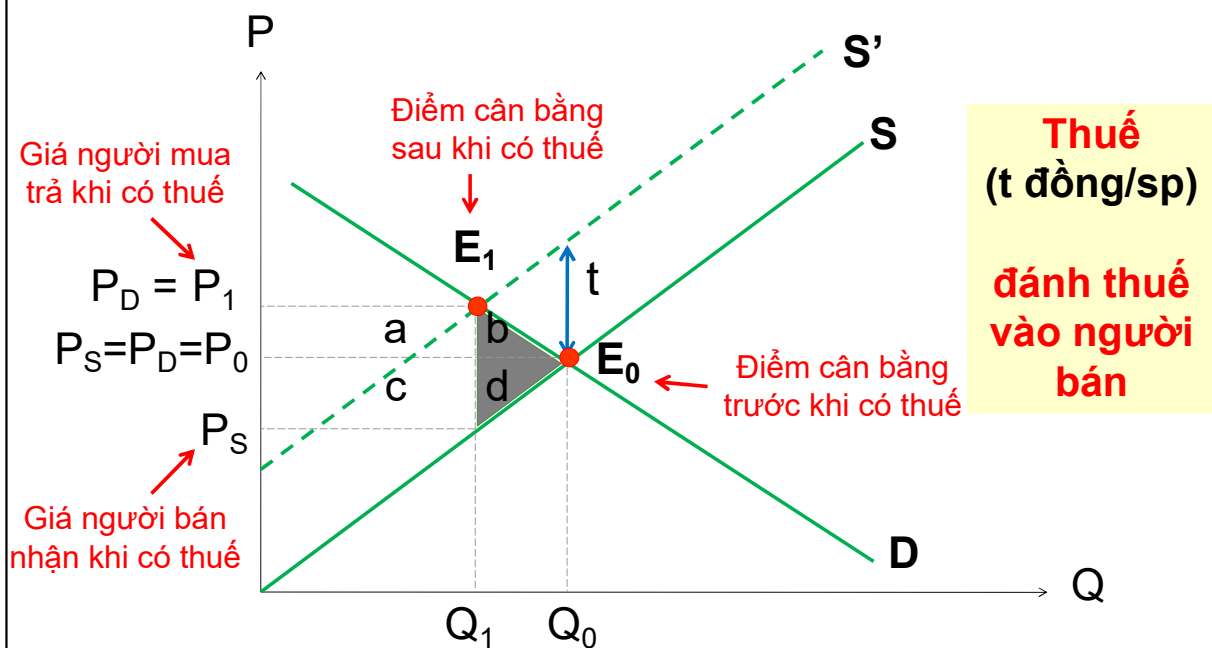
Ví dụ: Phương trình đường cung và cầu của sản phẩm X được cho như sau: $Q_D = 160 - 50P$; $Q_S = 30P + 16$

a. Tính giá và lượng cân bằng trên thị trường sản phẩm X

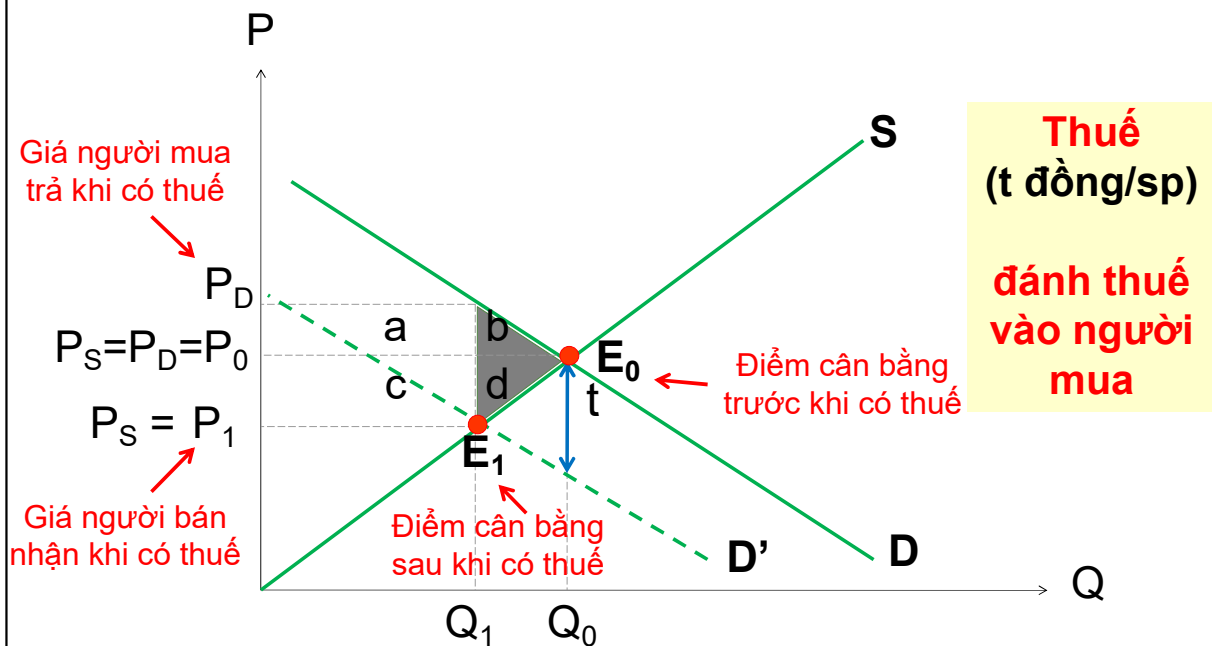
b. Giả sử chính phủ quy định mức giá là 2.3đvtt/sp. Hãy tính lượng sản phẩm dư thừa hoặc thiếu hụt (nếu có).

c. Chính phủ cần dự liệu mức ngân sách là bao nhiêu để mức giá trên được thực hiện?

2. Can thiệp của chính phủ (tt)



2. Can thiệp của chính phủ (tt)



2. Can thiệp của chính phủ (tt)

Ví dụ: Phương trình đường cung và cầu của sản phẩm X được cho như sau: $Q_D = 160 - 50P$; $Q_S = 30P + 16$

- Tính giá và lượng cân bằng trên thị trường sản phẩm X
- Giả sử chính phủ quy định mức thuế là $0.4 \text{ đvt}/\text{sp}$. Tính mức giá và sản lượng cân bằng mới
- Ai là người chịu thuế nhiều hơn?
- Số tiền chính phủ thu được là bao nhiêu?

2. Can thiệp của chính phủ (tt)

• Thuế

- Gánh nặng thuế không phụ thuộc vào việc đánh thuế vào người mua hay người bán, mà chỉ phụ thuộc vào hình dạng (độ co giãn) của đường cung và đường cầu
 - Nếu cầu co giãn ít hơn so với cung, người mua chịu gánh nặng thuế lớn hơn người bán
 - Nếu cung co giãn ít hơn so với cầu, người bán chịu gánh nặng thuế nhiều hơn người mua

2. Can thiệp của chính phủ (tt)

